

Số: 74/NQ-HĐND

Bắc Ninh, ngày 12 tháng 11 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng
tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ 6**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính số 56/2024/QH15;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;

Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Thông tư số 21/2024/TT-BYT ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế Ban hành Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh;

Xét Tờ trình số 352/TTr-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh

Nghị quyết này quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu áp dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, cụ thể như sau:

1. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Bệnh viện Đa khoa Bắc Ninh số 1 quy định tại Phụ lục 01a, 01b.
2. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Bệnh viện Y học cổ truyền Bắc Ninh quy định tại Phụ lục 02a, 02b.
3. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Ninh số 1 quy định tại Phụ lục 03a, 03b.
4. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Bệnh viện Phổi Bắc Ninh số 1 quy định tại Phụ lục 04a, 04b.
5. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Bắc Ninh số 1 quy định tại Phụ lục 05a, 05b.
6. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Bệnh viện Nội tiết Bắc Ninh quy định tại Phụ lục 06a, 06b.
7. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Bệnh viện Ung bướu Bắc Ninh quy định tại Phụ lục 07a, 07b.
8. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Bệnh viện Phục hồi chức năng Bắc Ninh quy định tại Phụ lục 08a, 08b.
9. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Bắc Ninh số 1 quy định tại Phụ lục 09a, 09b.
10. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Phòng khám đa khoa giao thông vận tải Bắc Ninh quy định tại Phụ lục 10a.
11. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Trung tâm Y tế các khu công nghiệp Bắc Ninh quy định tại Phụ lục 11a, 11b.
12. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Trung tâm Y tế Sơn Động và các trạm y tế trực thuộc quy định tại Phụ lục 12a, 12b.
13. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Trung tâm Y tế Lục Ngạn và các trạm y tế trực thuộc quy định tại Phụ lục 13a, 13b.
14. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Trung tâm Y tế Lục Nam và các trạm y tế trực thuộc quy định tại Phụ lục 14a, 14b.
15. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Trung tâm Y tế Bắc Ninh số 1 và các trạm y tế trực thuộc quy định tại Phụ lục 15a, 15b.
16. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Trung tâm Y tế Việt Yên và các trạm y tế trực thuộc quy định tại Phụ lục 16a, 16b.
17. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Trung tâm Y tế Hiệp Hòa và các trạm y tế trực thuộc quy định tại Phụ lục 17a, 17b.
18. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Trung tâm Y tế Tân Yên và các trạm y tế trực thuộc quy định tại Phụ lục 18a, 18b.

19. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Trung tâm Y tế Yên Thế, Phòng khám đa khoa khu vực Mỏ Trạng và các trạm y tế trực thuộc quy định tại Phụ lục 19a, 19b.

20. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Trung tâm Y tế Lạng Giang và các trạm y tế trực thuộc quy định tại Phụ lục 20a, 20b.

21. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Bệnh viện Đa khoa Bắc Ninh số 2 quy định tại Phụ lục số 21a, 21b, 21c.

22. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Bệnh viện Da liễu quy định tại Phụ lục 22a.

23. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Bệnh viện Mắt quy định tại Phụ lục 23a, 23b.

24. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Bệnh viện Phổi Bắc Ninh số 2 quy định tại Phụ lục 24a, 24b.

25. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Ninh số 2 quy định tại Phụ lục 25a, 25b, 25c.

26. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Bắc Ninh số 2 quy định tại Phụ lục 26a, 26b.

27. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng Bắc Ninh quy định tại Phụ lục 27a, 27b.

28. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Bắc Ninh số 2 quy định tại Phụ lục 28a, 28b.

29. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Trung tâm Y tế Bắc Ninh số 2 và các trạm y tế trực thuộc quy định tại Phụ lục 29a, 29b.

30. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Trung tâm Y tế Gia Bình và các trạm y tế trực thuộc quy định tại Phụ lục 30a, 30b.

31. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Trung tâm Y tế Lương Tài và các trạm y tế trực thuộc quy định tại Phụ lục 31a, 31b, 31c.

32. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Trung tâm Y tế Quế Võ và các trạm y tế trực thuộc quy định tại Phụ lục 32a, 32b.

33. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Trung tâm Y tế Thuận Thành và các trạm y tế trực thuộc quy định tại Phụ lục 33a, 33b.

34. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Trung tâm Y tế Tiên Du và các trạm y tế trực thuộc quy định tại Phụ lục 34a, 34b.

35. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Trung tâm Y tế Từ Sơn và các trạm y tế trực thuộc quy định tại Phụ lục 35a, 35b.

36. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Trung tâm Y tế Yên Phong và các trạm y tế trực thuộc quy định tại Phụ lục 36a, 36b, 36c.

Điều 2. Thời gian áp dụng mức giá

Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh quy định tại các Phụ lục: 01b, 02b, 03b, 04b, 05b, 06b, 07b, 08b, 09b, 11b, 12b, 13b, 14b, 15b, 16b, 17b, 18b, 19b, 20b, 21c, 24b, 30b, 31c, 32b, 34b, 35b, 36c ban hành kèm theo Nghị quyết này được áp dụng từ ngày 15 tháng 8 năm 2025.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.
2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 12 tháng 11 năm 2025.
3. Bãi bỏ toàn bộ các Nghị quyết sau:

a) Nghị quyết số 111/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu áp dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

b) Nghị quyết số 380/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh về việc quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

c) Nghị quyết số 384/NQ-HĐND ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh về việc quy định giá dịch vụ chẩn đoán hình ảnh không in phim tại các cơ sở khám bệnh chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

d) Nghị quyết số 562/NQ-HĐND ngày 28 tháng 5 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh về việc điều chỉnh, bổ sung các Nghị quyết quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh khóa XIX, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 12 tháng 11 năm 2025. /

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính; Y tế;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các cơ quan, sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XIX;
- Thường trực: Đảng ủy, HĐND; UBND các xã, phường;
- Các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử của Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trung tâm thông tin tỉnh (01 bản giấy, 01 bản điện tử);
- Lãnh đạo, chuyên viên VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Việt Oanh